TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46A/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27-5-2022
V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy và bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 171/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021, về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1988, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1995, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Hộ khẩu thường trú: khu phố X, thị trấn Y, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 5 - Trại giam Xuân Lộc.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ trình bày:

Ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị B tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2010 và đăng ký kết hôn năm 2015, có tổ chức đám cưới. Đến năm 2016 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi cọ và đã sống ly thân từ tháng 6/2016 đến nay. Sau đó vợ chồng có nói chuyện hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay ông Đ nhận thấy không còn tình

cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với bà B được nữa. Vì vậy ông Đ yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà B.

Về con chung: Ông Đ và bà B có 3 người con chung là Nguyễn Hoàng Gia T, sinh ngày 07/11/2010; Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/12/2011 và Nguyễn Hoàng Gia Q, sinh ngày 01/12/2013. Hiện nay cả 3 cháu đều đang ở với ông Đ. Ông Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 cháu và không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo Biên bản lấy lời khai của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai và Đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Nguyễn Thị B trình bày:

Bà thống nhất với lời trình bày của ông Đ về việc chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2016 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi cọ và đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Hiện nay bà đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Lộc. Nay ông Đ yêu cầu ly hôn thì bà đồng ý.

Về con chung: Ông Đ và bà B có 3 người con chung là Nguyễn Hoàng Gia T, sinh ngày 07/11/2010; Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/12/2011 và Nguyễn Hoàng Gia Q, sinh ngày 01/12/2013. Bà đồng ý giao cả 3 con chung cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng và bà không phải cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và nợ chung: Bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đ: Ông Đ được ly hôn bà B; Ông Đ được trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 con chung và bà B không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đ và bà B không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đ và bà B tự nguyện chung sống, đăng ký kết

hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Về con chung: Ông Đ và bà B xác nhận có 3 người con chung là Nguyễn Hoàng Gia T, sinh ngày 07/11/2010; Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/12/2011 và Nguyễn Hoàng Gia Q, sinh ngày 01/12/2013. Hiện nay cả 3 cháu đều đang ở với ông Đ. Ông Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 cháu, cả 3 cháu đều có nguyện vọng được ở với ông Đ và được bà B đồng ý nên chấp nhận giao cả 3 cháu cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đ không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đ và bà B không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét đến.

[5] Về án phí: Ông Đ phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51; 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh Đ.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh Đ được ly hôn bà Nguyễn Thị B.

- Về con chung: Giao cả 3 con chung là Nguyễn Hoàng Gia T, sinh ngày 07/11/2010; Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/12/2011 và Nguyễn Hoàng Gia Q, sinh ngày 01/12/2013 cho ông Nguyễn Minh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị B được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị B không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

2. Án phí: Áp dụng Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Minh Đ phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 04615 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, ông Đ đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy **Nguyễn Thị Di** **Đỗ Hữu Trí**

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THADS huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Hữu Trí